

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIÊN PHƯỚC
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **06/2024/HSST**
Ngày 01 – 02 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tuyên,

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Công Dung,

Ông Nguyễn Sơn Cước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Thiên Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Yên Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thái Đình C**, sinh ngày 20 tháng 12 năm 1996, tại huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 2, xã Tiên L, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: nông; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không có; quốc tịch: Việt Nam, giới tính: Nam.

Con ông Thái Đình A (chết) và bà Nguyễn Thị H (sinh năm 1973); bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em; bị cáo có vợ là chị Nguyễn Thị Như Y (sinh năm: 1992), có 01 con sinh năm 2022;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Võ Hồng L, sinh năm 1961 (đã chết).

- Đại diện hợp pháp của bị hại Võ Hồng L:

01. Bà Trần Thị H, sinh năm 1964, trú tại: thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là vợ của bị hại).

02. Bà Võ Thị S, sinh năm 1986, trú tại: thôn B, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (là con của bị hại).

03. Bà Võ Thị B, sinh năm 1991, trú tại: Khối phố H, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là con của bị hại).

04. Ông Võ Minh L, sinh năm 1994, trú tại: thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là con của bị hại).

05. Bà Võ Thị N, sinh năm 1988, trú tại: thôn 3, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam (là con của bị hại).

Bà H, bà S, bà B, ông L ủy quyền cho bà N tham gia tố tụng theo giấy ủy quyền ngày 14/12/2023. Bà N có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

01. Bà Trần Thị T, sinh năm 1990, trú tại: khối phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

02. Ông Vũ Ngọc T, sinh năm 1991, trú tại: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Nam.

Đều vắng mặt.

- Người làm chứng:

01. Bà Đặng Thị Q, sinh năm 1963, trú tại: thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

02. Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1963, trú tại: thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

03. Ông Huỳnh Ngọc V, sinh năm 2000, trú tại: thôn 4, xã Tiên L, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/09/2023, Thái Đình C uống rượu cùng anh Huỳnh Ngọc V (sinh năm: 2000; trú tại: Thôn 4, xã T, huyện T) và bạn bè tại xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước (theo C khai nhận bản thân C đã uống hết khoảng 01 chai rượu gạo, loại 500ml). Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, Thái Đình C (không có giấy phép lái xe hạng A1) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92H8-3311 (loại xe: Yamaha Sirius, dung tích xi lanh: 110cm³, có Giấy đăng ký xe mô

tô số 003860 do Công an huyện Phú Ninh cấp ngày 23/11/2009) đi từ xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước để đến nhà chị của C tại xã Tam Dân, huyện Phú Ninh theo tuyến đường Quốc lộ 40B. Trong quá trình di chuyển, do say rượu nên C ngủ gật nhiều lần.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, Thái Đình C điều khiển xe mô tô 92H8-3311 đang lưu thông hướng Bắc Trà My đi Tam Kỳ trên đường Quốc lộ 40B, đoạn Km28 + 587m, thuộc địa phận Thôn 5, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước thì Thái Đình C tiếp tục ngủ gật, không chú ý quan sát phía trước khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ; cùng lúc này ông Võ Hồng L đang đi bộ băng qua đường, Thái Đình C không nhìn thấy ông L nên không giảm tốc độ mà còn điều khiển xe tông trúng vào phần bên phải người ông Võ Hồng L làm ông L té ngã ngựa, đập đầu vào mặt đường nhựa. Sau va chạm thì Thái Đình C mới giật mình tỉnh ngủ nhưng đã mất khả năng điều khiển, kiểm soát xe mô tô 92H8-3311 làm xe loạng choạng ngã trên mặt đường rồi trượt dài về hướng Tam Kỳ và lấn sang làn đường bên trái theo hướng di chuyển (Tiên Phước - Tam Kỳ) đến khi đầu xe bị quay ngược lại rồi dừng lại. Hậu quả: ông Võ Hồng L chết tại chỗ, Thái Đình C bị thương và xe mô tô 92H8-3311 bị hư hỏng.

Kết quả, kết luận giám định

- Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở của Thái Đình C do Công an huyện Tiên Phước đo lúc 19 giờ 16 phút ngày 07/9/2023 tại hiện trường là 1.054mg/l.

- Kết quả khám nghiệm hiện trường

Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đoạn Km 28+587m Quốc lộ 40B thuộc Thôn 5, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Đây là đoạn đường thẳng, hai bên thoáng, không hạn chế tầm nhìn. Mặt đường bằng phẳng rộng 7,45 mét, giữa đường có vạch vẽ đường đứt khúc, hai bên mép đường nhựa có lề đường được đổ bê tông mỗi bên rộng 0,8 mét, bên trong là mương nước rộng 0,9 mét; có đèn đường chiếu sáng. Chọn hướng Bắc Trà My đi Tam Kỳ làm hướng C để mô tả hiện trường. Điểm mốc là trụ chiếu sáng CS 82.17 ở phần đất bên phải, cách mép đường 1,9 mét; chọn mép đường bên phải làm chuẩn theo hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ.

Dấu vết số 1 là chiếc dép nhựa màu trắng (dép phải) trên mặt đường nhựa có diện (28x11) cm. Tâm dấu vết số 1 cách mép đường nhựa bên phải là 2,33 mét; cách trụ điện chiếu sáng số 82.17 là 7,8 mét.

Dấu vết số 2 là chiếc dép nhựa màu trắng (dép trái) trong bụi cỏ bên phải đường có diện (28x11) cm. Tâm dấu vết số 2 cách mép đường nhựa bên phải là 1,2 mét, cách tâm dấu vết số 1 là 3,55 mét.

Dấu vết số 3 là mảnh vỡ nhựa màu đen trên mặt đường nhựa diện (15x6) cm. Tâm dấu vết số 3 cách mép đường nhựa bên phải là 2,36 mét và cách tâm dấu vết số 2 là 4,57 mét.

Dấu vết số 4 là tử thi ông Võ Hồng L, nằm ngửa trên mặt đường nhựa, đầu hướng ra lòng đường, chéch về hướng Tam Kỳ, cách mép đường nhựa bên phải là 3,97 mét, khoảng cách giữa hai gót chân là 0,28 mét, hai tay xuôi theo thân người, tâm hai gót chân đến đỉnh đầu là 1,63 mét, cách mép đường nhựa bên phải là 2,5 mét và cách tâm dấu vết số 3 là 16cm.

Dấu vết số 5 là dấu vết máu chảy trên mặt đường nhựa diện (3,1 x 0,9) mét từ đỉnh đầu tử thi ông Võ Hồng L; tâm dấu vết cách mép đường nhựa bên phải là 4,6 mét, cách tâm gót tử thi là 2,18 mét. Ngoài ra, tại khu vực này ghi nhận có 01 (một) bao nilon trong, trên mặt đường nhựa diện (17x10) cm, tâm cách mép đường nhựa bên trái là 0,2 mét.

Dấu vết số 6 là dấu vết cày xước không liên tục trên mặt đường nhựa dài 3,47 mét, rộng trung bình 1,5 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 6 cách mép đường nhựa bên phải là 1,15 mét, cách tâm dấu vết số 5 là 4,07 mét. Cuối dấu vết số 6 cách mép đường nhựa bên phải là 1,29 mét.

Dấu vết số 7 là dấu vết cày xước không liên tục, bám gỉ sét, bám su trên mặt đường nhựa dài 36 cm, rộng trung bình 04 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 7 cách mép đường nhựa bên phải là 03 mét và cách cuối dấu vết số 6 là 5,76 mét. Cuối dấu vết số 7 cách mép đường nhựa bên phải là 3,12 mét.

Dấu vết số 8 là dấu vết cày xước không liên tục, bám gỉ sét, bám su trên mặt đường nhựa dài 1,58 mét, rộng trung bình 0,5 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 8 cách mép đường nhựa bên phải là 2,75 mét, cách đầu dấu vết số 7 là 38 cm. Cuối dấu vết số 8 cách mép đường nhựa bên phải là 3,25 mét.

Dấu vết số 9 là dấu vết cày xước liên tục, bám gỉ sét trên mặt đường nhựa dài 36 cm, rộng trung bình 02 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 9 cách mép đường nhựa bên phải là 3,52 mét, cách đầu dấu vết số 8 là 1,55 mét. Cuối dấu vết số 9 cách mép đường nhựa bên phải là 3,58 mét.

Dấu vết số 10 là dấu vết cày xước liên tục trên mặt đường nhựa dài 10 cm, rộng trung bình 0,5 cm hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 10 cách mép đường nhựa bên phải là 3,8 mét, cách đầu dấu vết số 9 là 2,08 mét. Cuối dấu vết số 10 cách mép đường nhựa bên phải là 3,82 mét. Ngoài ra, tại khu vực này ghi nhận có 01 (một) mũ bảo hiểm, loại mũ $\frac{1}{2}$ đầu, màu xanh đen, bị bể vỡ nát phần nhựa.

Dấu vết số 11 là dấu vết cày xước không liên tục, bám gỉ sét trên mặt đường nhựa dài 1,33 mét, rộng trung bình 02 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu

vết số 11 cách mép đường nhựa bên phải là 4,14 mét, cách đầu dấu vết số 10 là 0,8 mét. Cuối dấu vết 11 cách mép đường nhựa bên phải là 4,89 mét.

Dấu vết số 12 là dấu vết cày xước không liên tục, bám gỉ sét trên mặt đường nhựa dài 43 cm, rộng trung bình 03 cm, hướng Bắc Trà My - Tam Kỳ. Đầu dấu vết số 12 cách mép đường nhựa bên phải là 4,82 mét; cách đầu dấu vết số 11 là 1,3 mét. Cuối dấu vết số 12 cách mép đường nhựa bên phải là 4,97 mét.

Dấu vết số 13 là xe mô tô 92H8-3311 ngã nghiêng hoàn toàn về bên phải của xe, đầu xe nằm trên mặt đường nhựa hướng về Bắc Trà My, chéch ra lòng đường; đuôi xe nằm trên mặt đường nhựa hướng về Tam Kỳ, hơi chéch ra mép đường bên trái. Trục trước cách mép đường nhựa bên phải là 4,61 mét, cách đầu dấu vết số 12 là 0,61 mét, cách đầu dấu vết số 6 là 13,35 mét; cách tâm hai gót tử thi là 14,88 mét và cách tâm vết số 1 là 17,8 mét. Trục sau cách mép đường nhựa bên phải là 5,11 mét, cách đầu dấu vết số 12 là 0,64 mét và trụ điện chiếu sáng CS 82 17 là 24,85 mét.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 219/KL-KTHS(PY) ngày 20/9/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận về nguyên nhân chết của ông Võ Hồng L như sau:

+ Dấu hiệu C qua giám định

Vùng đỉnh - chẩm trái có vết sung nề, sây sát, rách da trên diện (6 x 4,5) cm, trong đó vết rách da kích thước (1,3 x 0,2) cm.

Giải phẫu vùng đầu: tụ máu dưới da đầu vùng đỉnh - chẩm trái; vỡ nứt xương hộp sọ vùng đỉnh - chẩm trái; máu nội sọ chảy ra ngoài qua vết nứt.

+ Nguyên nhân chết: do chấn thương sọ não. [Các bút lục: 91-92]

Tại Bản kết luận giám định số 1944/KL-KTHS ngày 27/9/2023 của Phân viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: trong mẫu máu (của ông Võ Hồng L) gửi giám định có tìm thấy cồn (Ethanol); nồng độ Ethanol là 358miligam/100mililit.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKSTP ngày 02 tháng 01 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam giữ nguyên toàn bộ nội dung Cáo trạng truy tố và luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*): Xử phạt bị cáo Thái Đình C từ 15 đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải

quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Phước, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập được, các chứng cứ, tài liệu do người tham gia tố tụng cung cấp cũng như hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo tính pháp lý, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Thái Đình C khai nhận: Mặc dù không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định nhưng vào ngày 07/9/2023, sau khi uống rượu, Thái Đình C đã điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius mang biển kiểm soát 92H8-3311 đi từ xã Tiên Lãnh, huyện Tiên Phước đến xã Tam Dân, huyện Phú Ninh. Khi đến đoạn đường Km28 + 587m Quốc lộ 40B, thuộc địa phận thôn 5, xã Tiên Thọ, huyện Tiên Phước, do không chú ý quan sát và ngủ gật khi điều khiển xe mô tô nên bị cáo không nhìn thấy ông Võ Hồng L đang đi bộ sang đường để giảm tốc theo quy định mà điều khiển xe mô tô 92H8-3311 tông trúng vào người ông Võ Hồng L làm ông L ngã đầu va vào mặt đường, gây chấn thương sọ não chết tại chỗ. Bị cáo thừa nhận nguyên nhân ông Võ Hồng L chết là do bị cáo gây ra.

[3]. Đối chiếu lời khai của bị cáo với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo không có giấy phép lái xe theo quy định, tham gia điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn; khi điều khiển xe trên đường vì do ngủ gật nên đã không quan sát, không giảm tốc độ để nhường đường cho người đi bộ nên đã tông vào ông Võ Hồng L gây tai nạn. Hành vi nêu trên của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia và vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ nên đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm a và b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

[4]. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng đã truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5]. Xét tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra thì thấy: Xe mô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, C vì vậy, người điều khiển phương tiện giao thông phải chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật nhằm hạn chế thấp nhất tai nạn xảy ra làm thiệt hại về người và tài sản. Bị cáo là

người có năng lực để nhận thức được điều đó nhưng bị cáo đã không chấp hành đúng các quy định về giao thông đường bộ khi tham gia giao thông. Lỗi trong vụ tai nạn này thuộc về bị cáo. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn giao thông đường bộ. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xét thấy bị cáo hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để xử bị cáo mức thấp dưới khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*) để thể hiện được tính nhân đạo của Nhà nước và tính khoan hồng của pháp luật.

[7]. Về phân trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiền thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm số tiền 72.554.000 đồng. Đến nay, bị cáo đã bồi thường được số tiền 53.000.000 đồng. Số tiền còn lại là 19.554.000 đồng; tại phiên tòa, bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận việc bồi thường này. Xét thấy, sự thỏa thuận này là tự nguyện, đúng pháp luật nên cần ghi nhận.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Xét thấy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý nên cần trả lại cho bị cáo 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn: Đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 92H8-3311 có số khung: C6309Y268057; số máy: RLCS5C63268113 và 01 (một) điện thoại di động hiệu samsung, loại Galaxy A10, vỏ màu đỏ, số IMEI1: 357186107551729; IMEI2: 35718787107551727, bên trong gắn sim số 0387.755.450, đã qua sử dụng (điện thoại là tài sản không liên quan đến việc phạm tội) nhưng cần tiếp tục tạm giữ điện thoại để đảm bảo cho việc thi hành án.

- 01 (một) đôi dép nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) bao ni lông trong, bị rách phần đáy; 01 mảnh vỡ nhựa, màu đen kích thước (15x6) cm; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh-đen, bị bể vỡ phần nhựa; một mũ lưỡi trai, màu đen là những tài sản có giá trị không lớn, cần tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định Nghị quyết **326/2016/UBTVQH14** ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*):

Tuyên bố: Bị cáo **Thái Đình C** phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

Xử phạt bị cáo **Thái Đình C 15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 246 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 42 của Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 591 của Bộ luật Dân sự, xử:

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, cụ thể như sau: Bị cáo có nghĩa vụ bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp của bị hại (gồm: bà Trần Thị H, bà Võ Thị N, bà Võ Thị S, bà Võ Thị B, ông Võ Minh L) tiền thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm với số tiền còn lại là **19.554.000** đồng (*Mười chín triệu năm trăm năm mươi bốn ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, đại diện hợp pháp của bị hại (bà Trần Thị H, bà Võ Thị N, bà Võ Thị S, bà Võ Thị B, ông Võ Minh L) có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền bồi thường nêu trên cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên xử:

+ **Trả lại cho bị cáo Thái Đình C:**

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu sơn: Đỏ-đen, gắn biển kiểm soát 92H8-3311 có số khung: C6309Y268057; số máy: RLCS5C63268113;

01 (một) điện thoại di động hiệu samsung, loại Galaxy A10, vỏ màu đỏ, số IMEI1: 357186107551729; IMEI2: 35718787107551727, bên trong gắn sim số 0387.755.450, đã qua sử dụng nhưng cần tiếp tục tạm giữ điện thoại này để đảm bảo cho việc thi hành án.

+ **Tịch thu tiêu hủy:**

01 (một) đôi dép nhựa, màu trắng, đã qua sử dụng;

01 (một) bao ni lông trong, bị rách phần đáy; 01 mảnh vỡ nhựa, màu đen kích thước (15x6) cm;

01 (một) mũ bảo hiểm màu xanh-đen, bị bể vỡ phần nhựa; một mũ lưỡi trai, màu đen.

(Các vật chứng này hiện đang ở tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Phước theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/01/2024)

- **Về án phí:** Căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử: Bị cáo Thái Đình C chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) án phí hình sự sơ thẩm và 977.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi bảy ngàn đồng y*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo gửi lên Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam để yêu cầu xét xử theo trình tự phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/02/2024).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC;
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Cơ quan CSĐT CA h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,
- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

Nơi nhận:

- Vụ GDKT TANDTC;
- TAND tỉnh Quảng Nam,
- VKSND tỉnh Quảng Nam,
- Cơ quan CSĐT CA h.Tiên Phước,
- VKSND h.Tiên Phước,
- Chi cục THADS h.Tiên Phước,
- Phòng PV 06 CA Q.Nam,
- Phòng HSNV Sở tư pháp Q Nam,
- Người tham gia TT,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Tuyên

- Lưu hồ sơ vụ án,
- Lưu án văn.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Các Hội thẩm nhân dân Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa